

Số: 1031CV - CTF 12019

V/v: Giải trình số liệu kết quả hoạt động kinh doanh Quý 4 so với kiểm toán năm 2018

TP. HCM, Ngày 31 Tháng 03 năm 2019

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM

Tổ chức niêm yết: CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO

Địa chỉ: 218 Quốc Lộ 13, P.Hiệp Bình Chánh, Q.Thủ Đức, Tp.Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.37 26 26 26

Fax: 028.37 26 26 26

Website: www.cityford.com.vn

Mã chứng khoán: CTF

- Căn cứ vào TT 155/2015/TT-BTC ngày 06.10.2015 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, áp dụng tại mục 4, mục 5 Điều 11:
 4. Khi công bố thông tin các báo cáo tài chính nêu tại khoản 1, 2, 3 Điều này, tổ chức niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn phải đồng thời giải trình nguyên nhân khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - a) Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của kỳ công bố thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước;
 - b) Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ; hoặc chuyển từ lãi ở kỳ trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại;
 - c) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh lũy kế từ đầu năm tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong báo cáo tài chính 2018 đã công bố so với báo cáo tài chính 2017 đã kiểm toán; có sự chênh lệch từ 5% trở lên; hoặc chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại;
 - d) Số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.
 5. Trường hợp tổ chức niêm yết, công ty đại chúng quy mô lớn có công ty con, công ty liên kết hoặc có các đơn vị kế toán trực thuộc thì phải giải trình nguyên nhân phát sinh các sự kiện quy định tại khoản 4 Điều này trên cả cơ sở báo cáo tài chính của bản thân công ty đó và báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính tổng hợp.
- Căn cứ vào báo cáo tài chính Q4/2018 và báo cáo kiểm toán năm 2018 City Auto và hợp nhất
- Căn cứ vào báo cáo tài chính Q4/2018 và báo cáo kiểm toán năm 2018 City Auto và hợp nhất

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT LŨY KẾ TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN QUÝ
4 - NĂM 2018 SO VỚI KẾT QUẢ KIỂM TOÁN 2018**

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	NĂM 2018 KIỂM TOÁN	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý 4 Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	VI.01	3,442,262,106,811	3,439,948,249,279
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		40,553,999,668	40,553,999,668
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		3,401,708,107,143	3,399,394,249,611
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.02	3,159,418,113,480	3,156,959,939,844
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		242,289,993,663	242,434,309,767
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	29,261,023	29,185,391
7. Chi phí tài chính	22	VI.04	23,143,427,223	23,098,522,238
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		23,143,427,223	23,098,522,238
8. Chi phí bán hàng	25	VI.05	121,256,700,686	121,232,559,447
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.06	64,354,679,831	62,868,895,520
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		33,564,446,946	35,263,517,953
11. Thu nhập khác	31	VI.07	35,607,394,133	36,204,715,361
12. Chi phí khác	32	VI.08	846,324,520	861,004,508
13. Lợi nhuận khác	40		34,761,069,613	35,343,710,853
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		68,325,516,559	70,607,228,806
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.09	10,598,140,798	8,751,896,688
16. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	52		1,034,262,546	1,188,830,655
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		56,693,113,215	60,666,501,463
18. Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	61		54,313,104,700	57,856,195,481
19. Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông không kiểm soát	62		2,380,008,515	2,810,305,982
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	2,860	3,214
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	2,860	3,214

Căn cứ vào số liệu bảng trên Công Ty Cổ Phần CiTy Auto xin được giải trình các điểm thay trọng yếu như sau:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 2.313.857.532VND tương đương 0.07% điều chỉnh cách ghi nhận các khoản hỗ trợ từ Ford VN -> xuất hóa đơn cho Ford VN.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 1.485.784.311VND do trích bổ sung lương tháng 13/2019 dẫn đến lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh giảm 1.669.071.007VND



- Thuế TNDN tăng 1.846.244.110 dẫn đến lợi nhuận sau thuế giảm 3.973.388.248VND tương ứng với tỷ lệ giảm 6,52%

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CITY AUTO LŨY KẾ TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN QUÝ 4 - NĂM 2018 SO VỚI KẾT QUẢ KIỂM TOÁN 2018

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2018 kiểm toán	Lũy kế từ đầu năm đến cuối quý 4 Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1	VI.01	2,101,461,742,844	2,098,814,478,417
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	2		3,045,454,546	3,045,454,546
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		2,098,416,288,298	2,095,769,023,871
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.02	1,932,213,566,552	1,928,823,666,552
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		166,202,721,746	166,945,357,319
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	1,331,561,355	1,331,485,723
7. Chi phí tài chính	22	VI.04	15,152,245,175	15,107,340,190
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		15,152,245,175	15,107,340,190
8. Chi phí bán hàng	25	VI.05	80,823,801,957	80,799,660,718
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.06	31,578,398,904	31,288,484,575
10. Lãi/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	30		39,979,837,065	41,081,357,559
11. Thu nhập khác	31	VI.07	12,085,590,154	12,085,590,154
12. Chi phí khác	32	VI.08	1,015,666,529	1,031,344,758
13. Lợi nhuận khác	40		11,069,923,625	11,054,245,396
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		51,049,760,690	52,135,602,955
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.09	7,914,443,885	5,975,827,766
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		43,135,316,805	46,159,775,189

Căn cứ vào số liệu bảng trên Công Ty Cổ Phần CiTy Auto xin được giải trình các điểm thay trọng yếu trên báo cáo hợp nhất như sau:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 2.647.264.427 tương đương 0,3% chủ yếu do doanh thu bán xe giảm vì có một số thay đổi nên hủy hóa đơn.
- Giá vốn giảm 3.389.900.000VND do điều chỉnh cách ghi nhận giảm giá mua từ nguồn Ford VN hỗ trợ -> lợi nhuận kinh doanh tăng 1.101.520.494VND tương đương 2,8%
- Tổng lợi nhuận trước thuế tăng 1.085.842.265VND
- Tổng LNST tăng 3.024.458.384VND chủ yếu do các nội dung được trình bày trên.

Trên đây là giải trình các khoản thay đổi trọng yếu giữa số liệu báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 so với năm 2017 báo cáo City Auto và hợp nhất

Trân trọng cảm ơn và kính chào!

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA DOANH NGHIỆP



Tổng Giám Đốc
TRẦN TRUNG CHÁNH